

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm, ước thực hiện năm 2018

1. Đánh giá kết quả thực hiện đầu tư năm 2018.

Tổng vốn đầu tư phát triển 9 tháng đầu năm: ước đạt ước thực hiện 1.282,5 tỷ đồng, đạt 75,4% KH năm, bằng 107,0% so với cùng kỳ.

Trong đó: Nguồn vốn từ ngân sách trung ương ước đạt 20,5 tỷ đồng; vốn từ ngân sách địa phương ước đạt 115,0 tỷ đồng; vốn đầu tư dân cư và huy động khác ước đạt 1.147,0 tỷ đồng.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công.

- Vốn NSNN và TPCP trên địa bàn huyện đang thực hiện 92 dự án với tổng số vốn đã bố trí đến 30/8/2018 là 259,7 tỷ đồng trong đó năm 2018 là 74,9 tỷ đồng. Ba dự án thực hiện theo hình thức đối tác công tư (PPP) với tổng mức đầu tư 160,4 tỷ đồng chưa có kế hoạch thanh toán vốn năm 2018.

- Tiến độ thực hiện một số dự án chậm lại do nguồn vốn thanh toán chậm đặc biệt là các dự án thực hiện theo nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương.

- Công tác quản lý, sử dụng vốn ứng đúng luật quy định. Các nguồn ứng năm 2016 đã thanh toán xong theo khối lượng hoàn thành.

- Công tác giải phóng mặt bằng kịp thời đúng tiến độ thi công dự án. công tác huy động vốn, bố trí vốn theo đúng dự toán được duyệt.

- Đối nguồn ngân sách địa phương tổng số 115,0 tỷ đồng đã thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra đảm bảo tiến độ thi công các dự án.

- Đối nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu đang trong giai đoạn khó khăn, các dự án thi công còn chờ vốn, tiến độ thi công chậm.

- Trên địa bàn thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng đầu tư chủ yếu là các chương trình hỗ trợ xây dựng nông thôn mới đã thực hiện đúng nội dung và giải ngân, thanh toán kịp thời.

- Xác định nguồn thanh toán nợ xây dựng cơ bản kịp thời theo tiến độ và quy định: UBND huyện đã có chủ trương thực hiện quy hoạch cấp quyền sử dụng đất ở đấu giá có thu tiền trên 27/27 xã, thị trấn; tổ chức chỉ đạo thực hiện quyết liệt và phấn đấu hoàn thành kế hoạch đấu giá năm 2018 và giải ngân thanh toán trước 31/12/2018.

Đồng thời kêu gọi các nguồn vốn tài trợ của các cá nhân, các tổ chức trong và ngoài nước; tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh trong công cuộc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

3. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Việc thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền sử dụng đất tăng song chưa thực sự quan tâm đến xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất nên ảnh hưởng đến kế hoạch chi đầu tư, tiến độ thực hiện của một số dự án chậm.

- Công tác chuẩn bị đầu tư tuy có chuyển biến nhưng chất lượng, tiến độ chưa đáp ứng được yêu cầu, việc tham mưu đề xuất cho chủ trương đầu tư ở một số công trình còn chưa phù hợp với khả năng cân đối nguồn, dẫn đến thanh toán theo khối lượng hoàn thành gặp khó khăn, tổng số nợ xây dựng cơ bản tăng cao.

- Công tác giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều khó khăn, một số địa phương thực hiện dự án chậm so với yêu cầu.

- Thời gian lập báo cáo quyết toán các công trình hoàn thành ở một số đơn vị còn chậm so với quy định.

*** Nguyên nhân.**

Nguyên nhân khách quan:

Chính phủ thực hiện chủ trương cắt giảm đầu tư công nên hạn chế tiến độ thực hiện các dự án.

Môi trường huy động và thu hút vốn đầu tư trên địa bàn còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan.

Do năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, tinh thần trách nhiệm trong tổ chức thực hiện chưa cao; sự phối hợp giữa các cấp, ngành chưa chặt chẽ, cấp ủy chính quyền một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong khai thác nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất.

Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu chưa được quan tâm đúng mức, nên có nhà thầu sau khi được lựa chọn đã không đủ năng lực tài chính và kỹ thuật để thi công công trình đáp ứng tiến độ và chất lượng theo hợp đồng; Một số đơn vị tư vấn năng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nên chất lượng, hồ sơ dự án, TKBVTC thấp trong quá trình thực hiện dự án còn phải điều chỉnh.

Các chủ đầu tư chưa kiên quyết xử lý hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với các đơn vị tư vấn và nhà thầu vi phạm, nên chưa đề cao trách nhiệm của đơn vị tư vấn và nhà thầu trong việc triển khai thực hiện dự

4. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch đầu tư công.

a. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đổi mới nội dung phương thức vận động xúc tiến đầu tư nhằm huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển.

- Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã đề ra tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020 và Kế hoạch hành động của UBND huyện thực hiện khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nhằm tạo thuận lợi trong đẩy mạnh thu hút đầu tư, huy

động vốn cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, rà soát các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu tư, đăng ký kinh doanh, kiên quyết loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết nhằm đơn giản hoá thủ tục đầu tư, đồng thời công bố công khai quy trình, thủ tục hồ sơ, các khoản phí và lệ phí tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư.

- Đổi mới nội dung phương pháp xúc tiến đầu tư theo hướng theo phương hướng nâng cao hiệu quả, bảo đảm thiết thực tập trung vào các doanh nghiệp có tiềm năng ở trong và ngoài huyện để vận động thu hút đầu tư vào các dự án trong danh mục của đề án thu hút đầu tư của huyện đã ban hành.

b. Tập trung chỉ đạo kế hoạch đầu tư phát triển quan tâm đến tạo nguồn thu từ những dự án trọng điểm trong năm 2018.

Thực hiện dự án hạ tầng khu Di tích lịch sử Ba Đình, khu du lịch Mai An Tiêm, hạ tầng khu đô thị Bắc trường phổ thông trung học Ba Đình, khu dân cư Thị Trấn; các dự án đấu giá quyền sử dụng đất ở của 27/27 xã, thị trấn trong kế hoạch đã đăng ký. Đây là nhiệm vụ quan trọng trong năm có tính chất quyết định tạo nguồn thu ngân sách để phát triển cơ sở hạ tầng cho địa bàn năm 2018 và những năm tiếp theo.

c. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, giải quyết dứt điểm những tồn tại trong giải phóng mặt bằng, đảm bảo bàn giao mặt bằng cho các đơn vị thi công theo tiến độ thực hiện của dự án .

- Các xã, thị trấn, các phòng, ban, ngành chuyên môn phối hợp chặt chẽ tập trung giải quyết dứt điểm công tác GPMB và bàn giao mặt bằng đúng tiến độ cho đơn vị thi công, trong xác định áp giá đền bù thực hiện công khai minh bạch nghiêm cấm mọi biểu hiện lợi dụng làm trái quy định để vụ lợi cá nhân;

- Đề cao trách nhiệm của các ngành các cấp, huy động cả hệ thống chính trị trong việc tăng cường tuyên truyền phổ biến cho nhân dân hiểu và thông suốt quy định của tỉnh về bồi thường GPMB, tham gia thực hiện công tác GPMB nhằm giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện không để dự án chậm bàn giao mặt bằng thi công.

d. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư NSNN.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn tạm ứng, chỉ cho nhà thầu tạm ứng vốn đúng quy định. các đơn vị có kế hoạch tạo điều kiện để cán bộ chuyên môn, các chủ đầu tư là chủ tịch UBND xã, thủ trưởng cơ quan ngành tham gia các chương trình tập huấn về nghiệp vụ quản lý đầu tư, nâng cao trình độ và nhận thức trong quá trình thực hiện.

e. Thực hiện tốt công tác giám sát, đánh giá đầu tư, giám sát cộng đồng; thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động đầu tư.

Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về đấu thầu, đảm bảo tính cạnh tranh và tiết kiệm trong đấu thầu; tăng cường quản lý các dự án, quản lý chất lượng công trình,

thường xuyên kiểm tra chất lượng công trình, xử lý nghiêm những nhà thầu tư vấn, thi công vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình.

Tăng cường quản lý các đơn vị tư vấn và thi công, những đơn vị nào hạn chế về năng lực và có vi phạm cương quyết không lựa chọn, không cho tham gia đấu thầu các dự án khác.

UBND huyện Nga Sơn lập báo cáo Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 9 tháng đầu năm. nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm, ước thực hiện năm 2018 trình Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo các cấp và các ngành. / *um*

Nơi nhận:

- Sở Kế Hoạch - Đầu tư;
- TTt Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT: các PC UBND huyện;
- Lưu: VT; TCKH. *u*



Nguyễn Ngọc Quyết

Phụ lục 1: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP SỬ DỤNG VỐN NSNN VÀ TPCP NĂM 2018

DVT: Triệu đồng.

Số TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 30/9/2018		Giá trị khối lượng thực hiện		Giai ngân kế hoạch năm 2018 đến thời điểm báo cáo		Ghi chú (Nếu khai quát tiến độ thực hiện chương trình, dự án, đánh giá nhanh, chậm)
			Tổng số	Trong đó: Năm 2018	Ước KLTH từ đầu dự án đến 30/9/2018	Ước KLTH từ 01/01/2018 đến 30/9/2018	Vốn	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9=8/5	10
	TỔNG SỐ		259,699	74,916	244,274	2,864	57,897	77.28	
1	Nhà xưởng thực hành trường Trung cấp nghề	UBND huyện Nga Sơn	5,555	307	5,307		307	100.0	
2	Cải tạo, nâng cấp, sửa chữa mạng lạn Công sở làm việc	UBND huyện Nga Sơn	425	85	425		85	100.0	
3	Cải tạo, tường rào, nhà bảo vệ và khuôn viên UBND huyện	UBND huyện Nga Sơn	3,189	209	2,929		209	100.0	
4	Cầu Huyền trên đường Nga Thiện đi Nga Liên, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	1,418	182	1,272		182	100.0	
5	Đường GT và rãnh thoát nước trên đường Nga Mỹ đi Nga Thanh	UBND huyện Nga Sơn	1,175	106	1,072		106	100.0	
6	Đường giao thông từ nhà văn hóa thanh thiếu nhi đi chùa Kim Quy	UBND huyện Nga Sơn	1,706	89	1,515		89	100.0	
7	Đường giao thông phía tây nhà văn hóa TTN	UBND huyện Nga Sơn	526	55	484		55	100.0	
8	Hạ tầng khu DC bắc Ba Đình-Đường GT từ quốc lộ 10 đi TK3	UBND huyện Nga Sơn	9,566	149	8,508		149	100.0	
9	Nhà làm việc Huyện Ủy, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	5,192	136	5,241		136	100.0	
10	Tu bổ đền thờ nữ tướng Lê Thị Hoa và danh tướng Trịnh Minh (Phần NS huyện)	UBND huyện Nga Sơn	818	190	818		190	100.0	
11	Nâng cấp cải tạo ao sen nghĩa trang liệt sỹ, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	1,476	88	1,476		88	100.0	

12	Nạo vét kênh cân cút xã Nga Điền phục vụ chống hạn vụ chiêm xuân năm 2015	UBND huyện Nga Sơn	1,152	342	1,152	342	100.0
13	Nạo vét kênh cân cút phục vụ chống hạn năm 2014	UBND huyện Nga Sơn	1,079	189	1,079	189	100.0
14	ĐDK 22Kv và TBA 180KVA -- 10(22) 0.4KV cấp điện khu trung tâm hội nghị huyện Nga Sơn.	UBND huyện Nga Sơn	1,073	94	1,073	94	100.0
15	Nạo vét kênh cân cút để trữ nước chống hạn đoạn từ km0+000 đến km+635 xã Nga Điền huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	987	162	987	162	100.0
16	Cầu bệnh viện qua kênh Hưng Long	UBND huyện Nga Sơn	2,224	254	2,224	254	100.0
17	Cầu Vàng II xã Nga tiến	UBND huyện Nga Sơn	1,423	209	1,423	209	100.0
18	Sửa chữa và xây dựng các phòng làm việc Cơ quan Chi cục thuế tại Trung tâm văn hoá, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	524	51	524	51	100.0
19	Hệ thống đèn trang trí trung tâm Thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	2,534	157	2,534	157	100.0
20	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm thể dục thể thao huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	328	78	328	78	100.0
21	Cụm tin trên QL 10 xã Nga Giáp, Cụm tin trên đường tỉnh lộ 508 xã Nga Mỹ và Cụm tin Ngã Tư Sy xã Nga Nhân, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	753	228	753	228	100.0
22	Trung tâm hội nghị huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	70,618	16,590	70,618	13,500	81.4
23	Nạo vét kênh Sao Sa, sửa chữa cải tạo cống tiêu tại K1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015.	UBND huyện Nga Sơn	1,132	312	1,132	312	100.0
24	Bãi rác thải xã Nga Giáp, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Xây tường bao bãi rác thải mới và san nền	UBND huyện Nga Sơn	831	331	831	331	100.0

25	Trường PTHH Nga Sơn huyện Nga Sơn; Hạng mục: Nhà vệ sinh, sửa chữa nhà lớp học A1, A2 và A3	UBND huyện Nga Sơn	636	286	636	286	100.0
26	Khu liên hợp thể thao huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa Hạng mục: Các hạng mục phụ trợ	UBND huyện Nga Sơn	310	113	310	113	100.0
27	Kè gia cố mái kênh khuôn viên trước công bệnh viện huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	422	354	422	354	100.0
28	Di chuyển cột số 15 lộ 971 khu Sân vận động huyện từ cột số 111 đến cột số 115 lộ 3731:9.4	UBND huyện Nga Sơn	835	88	835	88	100.0
29	Sửa chữa tuyến đường GT Bắc Hưng Long (Phần ngân sách huyện)	UBND huyện Nga Sơn	1,733	1,463	1,733	1,463	100.0
30	Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc 2 tầng Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	193	93	193	93	100.0
31	San lấp mặt bằng quảng trường sân vận động và bãi đỗ xe phía đông sân vận động huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	680	680	680	680	100.0
32	Cải tạo, sửa chữa trường THPT Nga Sơn huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Hạng mục: Sửa chữa tường rào phía Bắc và thay thế các cửa sổ kính bị hư hỏng	UBND huyện Nga Sơn	176	76	176	76	100.0
33	Đường giao thông từ quốc lộ 10 đi khánh trang huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	2,800	332	2,574	332	100.0
34	Lập đề án mở rộng địa giới hành chính Thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	474	74	474	74	100.0
35	Xây dựng Đền Trung xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	544	244	544	244	100.0
36	Đập ngăn mặn cầu Điền Hộ năm 2015	UBND huyện Nga Sơn	580	88	518	88	100.0
37	Biển quảng cáo khu di tích lịch sử Mai An Tiêm, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	167	17	147		0.0
38	Đường GT nội bộ trục Đông Tây và nạo vét sông Voi, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	27,678	6,124	26,678	2,624	42.8

39	Chợ, Trung tâm thương mại và khu dân cư Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn. Hạng mục: Hạ tầng kỹ thuật điện cho trung tâm thương mại, tái định cư và đường phía Tây chợ	UBND huyện Nga Sơn	6.633	6.633	6.633	6.633	100.0
40	Sửa chữa, cải tạo trường trung cấp nghề. Hạng mục: San nền, nhà vệ sinh, sửa phòng học.	UBND huyện Nga Sơn	610	610	610	528	86.6
41	Chợ, Trung tâm thương mại và khu dân cư Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn. - Hạng mục: Hạ tầng khu dân cư và tái định cư	UBND huyện Nga Sơn	7.532	1.132	7.532	700	61.8
42	Chợ, Trung tâm thương mại và khu dân cư Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn - Hạng mục: San lấp mặt bằng khu dân cư và tái định cư	UBND huyện Nga Sơn	3.812	1.352	3.812	900	66.6
43	Nhà làm việc Hội người mù và nhà bảo vệ Thị hành án, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	833	543	833	350	64.5
44	Tuyến đường kết nối giữa đường phía Bắc chợ, phía Nam chợ huyện Nga Sơn với đường làng nghề huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	808	808	808	500	61.9
45	Vách ngăn phòng họp tầng 02 và lắp đặt hệ thống thiết bị làm việc trung tâm HN huyện.	UBND huyện Nga Sơn	488	488	488	188	38.5
46	Đập tạm ngăn mặn sông Càn tại thượng lưu cầu Điền hộ xã Nga Phú năm 2017	UBND huyện Nga Sơn	448	448	448	148	33.0
47	Duy tu bảo dưỡng cục bộ đường Tân Tiến Thái thuộc xã Nga Tân, Nga Tiến, Nga Thái, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	998	668	998	400	59.9
48	Nhà truyền thống huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	16,428	6,600	16,428	600	9.1
49	Sửa chữa công tường rào Trường THCS Chu Văn An, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	616	200	531	411	205.5
50	Kè mái kênh và năm dòng kênh Hưng, đoạn hạ lưu cầu Yên Hải khắc phục sạt lở bờ do mưa bão gây ra năm 2015;	UBND huyện Nga Sơn	1,094	400	995		0.0

51	Nạo vét kênh tiêu cân cắt để trữ nước chống hạn vụ chiêm xuân 2016, đoạn từ K0+000 đến K2+020 xã Nga Điền, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	694	300	694	104	34.7
52	Nhà bia nơi thành lập Đảng bộ huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	2.024	800	2.024	600	75.0
53	Trung tâm hóa Thê thao huyện Nga Sơn. Hạng mục: Xây dựng tường rào loại 2; loại 3	UBND huyện Nga Sơn	1.196	500	1.196	1.050	210.0
54	Trung tâm hóa Thê thao huyện Nga Sơn. Hạng mục: Xây dựng Sân bóng chuyên, sân bóng rổ và xà đơn	UBND huyện Nga Sơn	1.216	500	500	1.088	217.6
55	Trung tâm hóa Thê thao huyện Nga Sơn. Hạng mục: Sân để xe	UBND huyện Nga Sơn	1.215	500	500	1.031	206.2
56	Trung tâm hóa Thê thao huyện Nga Sơn. Hạng mục: Tường rào Sân Vận động	UBND huyện Nga Sơn	948	400	400	736	184.0
57	Trung tâm hóa Thê thao huyện Nga Sơn. Hạng mục: Tường rào nhà thi đấu	UBND huyện Nga Sơn	1.084	400	400	500	125.0
58	Hệ thống đèn trang trí tại Trung tâm Thị Trấn Nga Sơn, tuyến đường vào Sân vận động kéo dài	UBND huyện Nga Sơn	539	200	539	388	194.0
59	Đường Từ Thức thị trấn Nga Sơn đoạn từ Cầu mới đi bến xe khách Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	10,166	4,100	10,166		0.0
60	Cải tạo đường nội bộ và khuôn viên vườn động Từ Thức xã Nga Thiện	UBND huyện Nga Sơn	1,185	500	1,185	300	60.0
61	Xây dựng nhà dịch vụ Động Từ thức xã Nga Thiện	UBND huyện Nga Sơn	600	200	600	300	150.0
62	Cải tạo nâng cấp vỉa hè, tuyến đường Tiên Phước huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.	UBND huyện Nga Sơn	4,186	1,700	3,886	2,391	140.6
63	Hệ thống thoát nước từ đường Tỉnh Lộ 527 đi thôn Điền Hộ, xã Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	1,105	400	1,005		0.0

64	Trường THCS Chu Văn An, huyện Nga Sơn - Hàng mực: Sơn nền, Công, hàng rào, điện chiếu sáng, khuôn viên cây xanh	UBND huyện Nga Sơn	5.538	2.200	5.538	2.100	95.5
65	Công chào Diên hộ xã Nga Diên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	760	300	610	472	157.3
66	Công chào huyện tại vị trí đầu cầu Thẩm xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	712	300	573	435	145.0
67	Sửa chữa, cải tạo kênh tưới trạm bơm số 1 Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn (Đoạn qua Nhà văn hóa thanh thiếu nhi)	UBND huyện Nga Sơn	532	200	532		0.0
68	Quảng trường chợ Thị Trấn Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	2.000	800	2.000	1.883	235.4
69	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng hệ thống đường Phạm Minh Thanh và đường Hoàng Bất Đạt	UBND huyện Nga Sơn	5.479	2.200	5.141	2.100	95.5
70	Cải tạo rãnh thoát nước đường Trung tâm Hành chính Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	878	400	878		0.0
71	Nắn tuyến đê tả sông càn xã Nga Diên, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	303	50	303		0.0
72	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Bắc Sông Hung Long Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	449	200	200		0.0
73	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Tây khu hành chính Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	492	200	200	100	50.0
74	Lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư mới phía Nam Sông Hung Long Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	183	50	50		0.0

75	Cải tạo nâng cấp khuôn viên và đèn thờ mẫu khu di tích danh thắng động từ thức xã Nga Thiện huyện Nga Sơn. Hạng mục: Nhà vệ sinh	UBND huyện Nga Sơn	420	50	420		200	400.0
76	Nạo vét kênh dẫn trạm bơm Nga Thái, xã Nga Thái, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	817	300	817			0.0
77	Sửa chữa, cải tạo nhà thi đấu và các công trình TDTT huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	352	200	352		352	176.0
78	Bồi phụ mặt đê và sửa chữa hệ thống cống dưới đê sông Hoạt. Cống Ngũ kiên xã Nga Thiện, cống Mỹ Thành xã Ba Đình, cống Trung xã Nga Thắng huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	1,200	500	1,200		900	180.0
79	Trạm bơm dã chiến trên kênh Tiến Thành xã Nga Tiến	UBND huyện Nga Sơn	700	300	700		500	166.7
80	Sửa chữa công Hoa Tuệ , cống Bảy mẫu xã Nga Bạch	UBND huyện Nga Sơn	120	120	120			0.0
81	Đường giao thông xã Nga Trường đi Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	UBND huyện Nga Sơn	1,227	200	1,227			0.0
82	Bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử đền thờ Mai An Tiêm, huyện Nga Sơn. Hạng mục: Nội thất đền mẫu và bo bồn hoa BH02, BH 05	UBND huyện Nga Sơn	671	50	594			0.0
83	Phá dỡ thanh lý tài sản cố định khu trung tâm hội nghị huyện Nga Sơn. Hạng mục: Phá dỡ công trình(Kinh phí GPMB)	UBND huyện Nga Sơn	257	257	257		257	100.0
84	Đắp đập ngăn mặn thượng nguồn sông Càn xã Nga Điền năm 2016, huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	548	32	548			0.0
85	Nhà làm việc Hội Đông y huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	3,768	1,000	1,130	1130	1,000	100.0
86	Cầu Mạu tại Thị trấn huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	1,786	500	1,734	1734	1,734	346.8

87	Khu xử lý bãi rác phía nam huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	4,300	2,000	4,300	1,700	85.0
88	Quy hoạch khu đô thị Hồi Đạo	UBND huyện Nga Sơn	1,800	200			0.0
89	Quy hoạch khu đô thị Diên Hộ	UBND huyện Nga Sơn	1,800	200			0.0
90	Nhà quản lý động từ thức và Nga Thiện huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn	930	300	930	300	100.0
91	Cải tạo nâng cấp khuôn viên và đền thờ mẫu khu di tích danh thắng động từ thức xã Nga Thiện huyện Nga Sơn.. Hạng mục: Bồn hoa, bồn cây và sân khuôn viên.	UBND huyện Nga Sơn	1,084	400	1,084		0.0
92	Cải tạo nâng cấp khuôn viên và đền thờ mẫu khu di tích danh thắng động từ thức xã Nga Thiện huyện Nga Sơn.. Hạng mục: Tường chắn bờ kè và sân bê tông mở rộng.	UBND huyện Nga Sơn	1,203	400			0.0

Không có dự án thi công chậm so với hợp đồng

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO HÌNH THỨC ĐỐI TÁC CÔNG TƯ (PPP)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Lũy kế vốn đã bố trí đến 30/9/2018		Giá trị khối lượng thực hiện		Giá trị giải ngân kế hoạch năm 2018 đến thời điểm báo cáo		Ghi chú
					Ước KLTH đầu tư dự án đến 30/9/2018	Ước KLTH đầu tư dự án từ 01/01/2019 đến 30/9/2018	Vốn	Tỷ lệ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Xây mới trường Chu Văn An và xây dựng hoàn chỉnh Trung tâm TDTT huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn			44.46				
2	Công trình kiên cố hóa kênh Hưng Long	UBND huyện Nga Sơn			76.219	50,0			
3	Chợ thị trấn huyện Nga Sơn	UBND huyện Nga Sơn			39.730				
Tổng cộng					160,4	,50,0			